TRƯỜNG THCS AN NHƠN TÂY
GVBM ĐỊA LÝ 7

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Địa lí-Lớp:7

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I MÔN ĐỊA LÝ 7
NĂM HỌC 2021 -2022- Tuần 10

Câu 1: Tháp tuổi cho biết?

A. Giới tính, độ tuổi, nguồn lao động, số dân.

B. Số dân.

C. Giới tính.

D. Độ tuổi.

Câu 2: Đới nóng gồm:

A. 5 kiểu môi trường.

B. 3 kiểu môi trường.

C. **4 kiểu môi trường.**

D. 2 kiểu môi trường.

Câu 3: Khí hậu đới ôn hòa

A. Nóng ẩm mưa nhiều.

B. Quanh năm rất lạnh, mưa rất ít.

C. Nóng, mưa rất ít, khô hạn kéo dài.

D. Mang tính chất trung gian giữa khí hậu nóng và lạnh.

Câu 4: Hoang mạc phân bố chủ yếu dọc 2 chí tuyến, giữa đại lục Á-Âu do:

A. Dòng biển lạnh.

B. Vùng khí áp cao.

C. Vị trí xa biển

D. Cả A,B,C đúng

Câu 5: **Vùng sa mạc hóa ở nước ta là?**

A. Hà Nội.

B. **Ninh Thuận, Bình thuận.**

C. Thành Phố Hồ Chí Minh

D. Đà Nẵng.

Câu 6: Để hạn chế Sa mạc hóa chúng ta cần làm gì?

A. Trồng cây gây rừng.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Không xả rác

D. Cả A,B,C đúng

Câu 7: Khí hậu hoang mạc có đặc điểm:

A. Khô hạn, khắc nghiệt, chênh lệch ngày đêm lớn.

B. Nắng nóng mưa nhiều quanh năm

C. Rất lạnh

D. Ôn hòa, mát.

Câu 8: Thực vật thích nghi khí hậu hoang mạc:

A. Hạn chế sự thoát hơi nước

B. Tăng cường dự trữ chất dinh dưỡng trong cơ thể

C. Cả A,B đúng

D. Cả A,B sai

Câu 9: Các loài động vật thích nghi khí hậu hoang mạc?

A. Lạc đà, côn trùng.

B. Bò sát

C. Cả A,B sai

D. Cả A,B đúng

Câu 10: Ở Việt Nam có khí hậu nào sau đây?

A. Nhiệt đới

B. Nhiệt đới gió mùa

C. Xích đạo ẩm

D. Hoang mạc

Câu 11: Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí

A. Khí thải từ nhà máy

B. Khí thải từ phương tiện giao thông

C. Cháy rừng, núi lửa

D. Cả A,B,C đúng.

Câu 12: Hậu quả ô nhiễm nước

A. Thủy triều đỏ

B. Thủy triều đen.

C. Cả A,B đúng

D. Cả a,b sai.

Câu 13: Dựa vào biểu đồ sau hãy nêu sự phân bố hoang mạc trên thế giới? Giải thích vì sao?

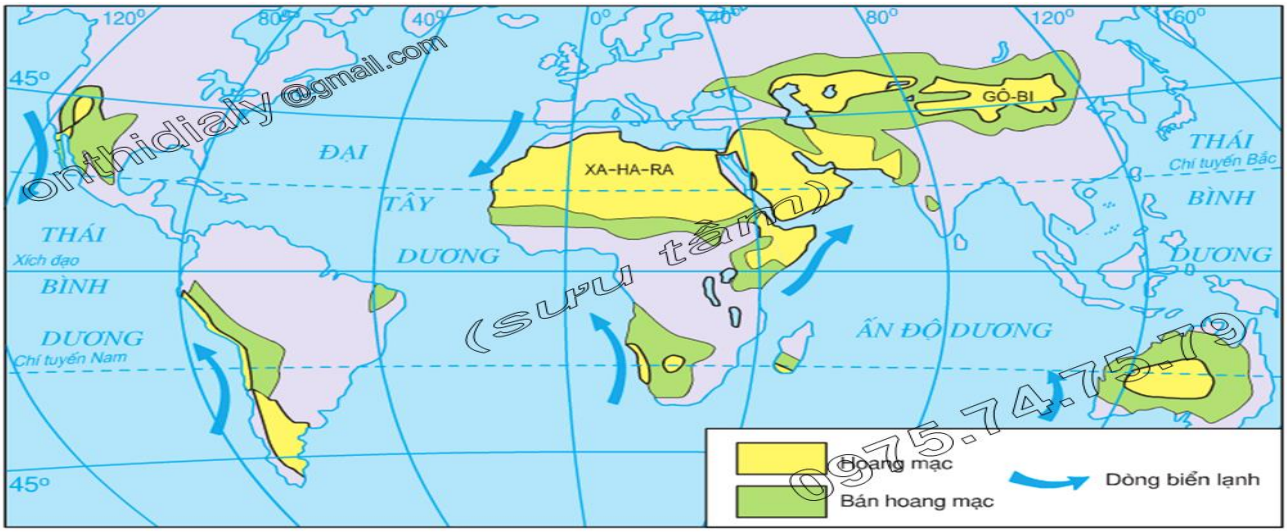

- Sự phân bố hoang mạc:

+ Đại lục Á- Âu.(Châu Mĩ, phi, Oxtrâylia)

+ Dọc theo 2 chí tuyến.

- Giải thích: Vùng khí áp cao, xa biển, dòng biển lạnh...

Câu 14: Dựa vào tập bản đồ trang 8,9 kể tên các kiểu môi trường của đới nóng và đới ôn hòa?

- Các kiểu môi trường đới nóng:

- Xích đạo ẩm
- Nhiệt đới
- Nhiệt đới gió mùa
- Hoang mạc

- Các kiểu môi trường đới ôn hòa:

- Hoang mạc ôn đới

- Ôn đới lục địa
- Ôn đới hải dương
- Địa trung hải
- Cận nhiệt đới gió mùa, cận nhiệt đới ẩm.

Câu 15: Dựa vào tập bản đồ trang 8,9 hoặc Hình 13.1 (sgk) trang 43: Cho biết vì sao thời tiết đới ôn hòa luôn diễn biến thất thường?

- Đợt khí nóng, đợt khí lạnh, gió tây ôn đới, dòng biển nóng.

Câu 16: Dựa vào số liệu: Nhận xét dân số và diện tích rừng ở Đông nam Á từ 1980-1990 như thế nào? Theo em vì sao dân số càng tăng rừng càng giảm?

Năm	Dân số (triệu người)	Diện tích rừng (triệu ha)
1980	360	240,2
1990	442	208,6

- Dân số tăng, rừng gi ảm.
- Vì: Phá rừng lấy gỗ, trồng lương thực, nhà ở…

HẾT

TRƯỜNG THCS AN NHƠN TÂY

GVBM ĐỊA LÝ 7

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

Môn: Địa lí-Lớp:7 Tuần: 11

Chủ đề 5: Môi trường đới lạnh. Hoạt động kinh tế của con người ở đới lạnh

NỘI DUNG : Môi trường đới lạnh

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu. - HS quan sát H21.1,21.1 SGK và cho biết vị trí của đới lạnh, đọc nội dung từ (Đới lạnh... 2 cực) trang 67, 68. - HS quan sát H21.3 SGK và cho biết khí hậu của đới lạnh, đọc nội dung từ (Đới lạnh có khí hậu... mùa hạ đến) trang 67,68. - HS quan sát H21.4,21.5 SGK và cho biết sự khác nhau giữa núi băng và băng trôi, đọc nội dung từ (Ở vùng Bắc cực... tan hết) trang 68,69. - HS quan sát H21.5,21.6,21.7,21.8, 21.9, 21.10 SGK và cho biết sự thích nghi của thực động vật với môi trường, đọc nội dung từ (Ở vùng đài nguyên... thú cá) trang 69,70.	**1. Vị trí môi trường đới lạnh:** - Khoảng từ 2 vòng cực đến 2 cực. **2. Đặc điểm tự nhiên:** - **Khí hậu:** khắc nghiệt, lạnh lẽo, mùa đông rất dài, mưa rất ít chủ yếu dưới dạng tuyết rơi, đóng băng quanh năm; - **Nguyên nhân**: Nằm ở vĩ độ cao. - **Mùa hạ**: có núi băng và băng trôi. **3. Sự thích nghi của thực động vật:** - **Thực vật**: Chỉ phát triển vào mùa hạ ngắn ngủi, cây cối còi cọc, thấp lùn, mọc xen lẫn với rêu và địa y; - **Động vật**: Có lớp mỡ dày, lông dày, bô lông không thấm nước, 1 số ngủ đông và di cư; - **Cho ví dụ**: Gấu trắng, chim cánh cụt…
Hoạt động 2: **Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.**	1. Vị trí đới lạnh trên thế giới? 2. Đặc điểm khí hậu và sự thích nghi của thực động vật với môi trường như thế nào?

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

- Chép bài vào tập.
- Làm bài tập 4 SGK trang 70.
- Đọc bài 23, quan sát H32.2 và trả lời các câu hỏi in nghiên kèm theo.
- Tự học: Bài 22: Hoạt động kinh tế của con người ở đới lạnh.

Hết

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC

1. Hướng dẫn học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Địa lý 7	Mục I: Mục II:	1. 2. 3.

1. **Một số lưu ý**

Gửi các thắc mắc và các bài tập không giải được cho thầy cô qua nhiều kênh, và nhận phản hồi (GV dạy Địa lý 7 Thầy Họp: 0384024394).

Hoặc gửi lại cho người phát tài liệu.

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN ĐỊA LÝ 7
NĂM HỌC 2021 -2022

I. TRẮC NGHIỆM

Chọn đáp án đúng nhất: Đúng mỗi câu 1 điểm.

Câu 1: Để hạn chế Sa mạc hóa chúng ta cần làm gì?

A. Trồng cây gây rừng.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Không xả rác

D. Cả A,B,C đúng

Câu 2: Khí hậu hoang mạc có đặc điểm:

A. Khô hạn, khắc nghiệt, chênh lệch ngày đêm lớn.

B. Nắng nóng mưa nhiều quanh năm

C. Rất lạnh

D. Ôn hòa, mát.

Câu 3: Thực vật thích nghi khí hậu hoang mạc:

A. Hạn chế sự thoát hơi nước

B. Tăng cường dự trữ chất dinh dưỡng trong cơ thể

C. Cả A,B đúng

D. Cả A,B sai

Câu 4: Các loài động vật thích nghi khí hậu hoang mạc?

A. Lạc đà, côn trùng.

C. Cả A,B sai

D. Cả A,B đúng

Câu 5: Ở Việt Nam có khí hậu nào sau đây?

A. Nhiệt đới

B. Nhiệt đới gió mùa

C. Xích đạo ẩm

D. Hoang mạc

Câu 6: Nguyên nhân gây ô nhiễm không khí

A. Khí thải từ nhà máy

B. Khí thải từ phương tiện giao thông

C. Cháy rừng, núi lửa

D. Cả A,B,C đúng.

II. TỰ LUẬN

Câu 7: (2.0 điểm)

Dựa vào biểu đồ sau hãy nêu sự phân bố hoang mạc trên thế giới? Giải thích vì sao?

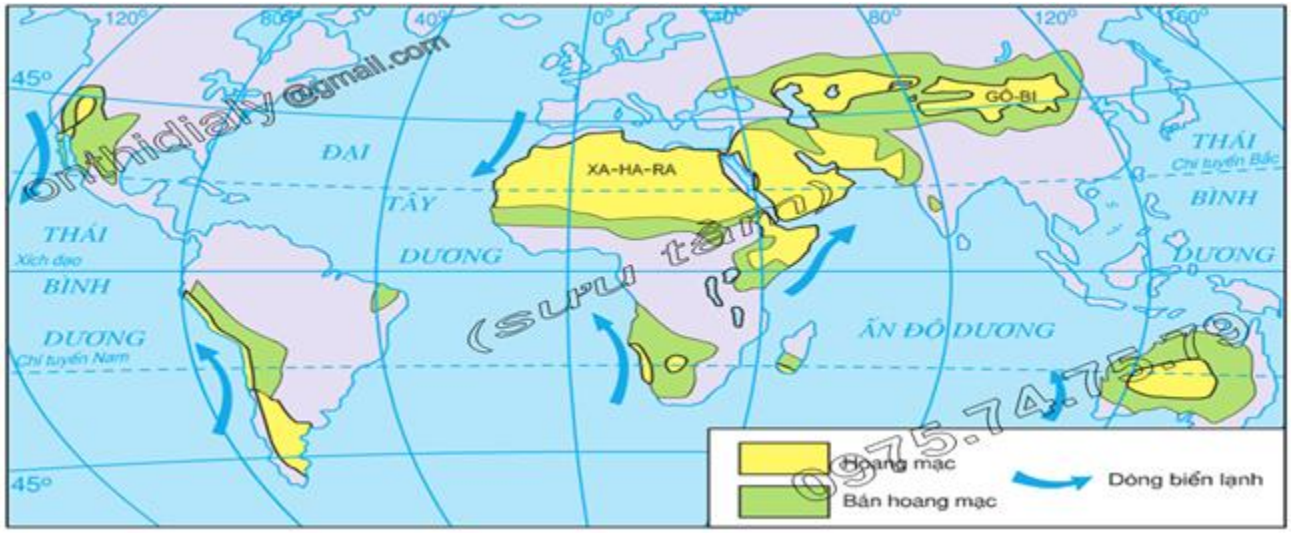

Câu 8: (2.0 điểm)

Dựa vào tập bản đồ trang 8, 9 kể tên các kiểu môi trường của đới nóng và đới ôn hòa?

Hết